

# CHÍNH TẢ

## I – MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nghe – viết đúng chính tả, trình bày đúng một đoạn trong bài *Trung thu độc lập*.
2. Tìm đúng, viết đúng chính tả những tiếng bắt đầu bằng *r/d/gi* (hoặc có vần *iên/yên/iêng*) để điền vào ô trống, hợp với nghĩa đã cho.

## II – ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

- Ba, bốn tờ phiếu khổ to viết nội dung BT2a hoặc 2b.
- Bảng lớp viết nội dung BT3a hoặc 3b + một số mẫu giấy có thể gắn lên bảng để HS thi tìm từ.

171

### *Bài tập (3)*

- GV chọn bài tập cho HS.
  - HS đọc yêu cầu của bài, làm bài vào vở hoặc VBT, bí mật lời giải.
  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi : thi tìm từ nhanh. Cách chơi :
    - + Mời 3 – 4 HS tham gia, mỗi em được phát 3 mẫu giấy, ghi lời giải, ghi tên mình vào mặt sau giấy rồi dán lên dòng ghi nghĩa của từ ở trên bảng.
    - + Hai HS điều khiển cuộc chơi sẽ lật băng giấy lên, tính điểm theo các tiêu chuẩn : lời giải đúng/sai, viết chính tả đúng/sai, giải nhanh/chậm. Lời giải :
      - a) Các từ có tiếng mở đầu bằng *r, d* hoặc *gi* : rẻ – danh nhân – giường
      - b) Các từ có tiếng chứa vần *iên* hoặc *iêng* : điện thoại – nghiền – khiêng
- 4. Củng cố, dặn dò :** GV nhận xét tiết học. Nhắc HS ghi nhớ để không viết sai chính tả những từ ngữ đã được luyện tập.

### III – CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

A – KIỂM TRA BÀI CŨ : GV mời 1 HS đọc cho 2 bạn viết bảng lớp, cả lớp viết vào giấy nháp các từ ngữ (bắt đầu bằng *tr/ch* hoặc có vần *uon/uong*) đã được luyện viết ở BT(2), tiết CT trước. Em HS này có thể tự nghĩ ra 3, 4 từ ngữ có hình thức CT tương tự để đố các bạn viết đúng. VD : *phong trào, trợ giúp, họp chợ,...* (MB) ; hoặc : *khai trương, sương gió, thịnh vượng,...* (MN).

#### B – DẠY BÀI MỚI

1. Giới thiệu bài : GV nêu MĐ, YC cần đạt của giờ học.

#### 2. Hướng dẫn HS nghe – viết

– GV (hoặc 1 HS) đọc đoạn văn cần viết chính tả trong bài *Trung thu độc lập*. Cả lớp theo dõi trong SGK.

– HS đọc thầm lại đoạn văn. GV nhắc HS chú ý cách trình bày, những từ ngữ mình dễ viết sai (VD : *mười lăm năm, thác nước, phát điện, pháp phối, bát ngát, nông trường, to lớn...*).

– HS gấp SGK. GV đọc từng câu hoặc từng bộ phận ngắn trong câu cho HS viết. GV đọc lại toàn bài chính tả cho HS soát lại bài. GV chấm chữa bài. Nêu nhận xét.

#### 3. Hướng dẫn làm các bài tập chính tả

*Bài tập (2)* – lựa chọn

– GV nêu yêu cầu của bài ; chọn cho HS lớp mình làm BT2a hoặc 2b.

– HS cả lớp đọc thầm nội dung truyện vui hoặc đoạn văn, làm bài vào vở hoặc VBT. GV phát phiếu riêng cho 3 – 4 HS.

– Những HS làm bài trên phiếu trình bày kết quả – đọc truyện vui *Đánh dấu mạn thuyền* hoặc *Chú đế sau lò sưởi* đã được điền hoàn chỉnh các tiếng còn thiếu. Cả lớp và GV nhận xét, chốt lại lời giải đúng :

a) (*Đánh dấu mạn thuyền*) : kiểm **giật** – kiểm **roi** xuống nước – đánh **dấu** – kiểm **roi** – làm **gi** – đánh **dấu** – kiểm **roi** – đã đánh **dấu**

b) (*Chú đế sau lò sưởi*) : **yên** tĩnh – Bỗng **nhiên** – ngạc **nhiên** – biểu **diễn** – buột **miệng** – **tiếng** đàn.

– GV hỏi HS về nội dung truyện vui và đoạn văn.

(+ *Đánh dấu mạn thuyền* : Anh chàng ngốc đánh rơi kiếm dưới sông tưởng chỉ cần đánh dấu mạn thuyền chỗ kiếm rơi là mò được kiếm, không biết rằng thuyền đi trên sông nên việc đánh dấu mạn thuyền chẳng có ý nghĩa gì.

+ *Chú đế sau lò sưởi* : Tiếng đàn của chú đế sau lò sưởi khiến cậu bé Mô-da ao ước trở thành nhạc sĩ. Về sau, Mô-da đã trở thành nhạc sĩ chinh phục được cả thành Viên.)